TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-DS	*V X, ngày 20 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Th**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Yên M, huyện Yên M, tỉnh H. (Số CMND:073363241, cấp ngày 05-4-2011, nơi cấp Công an tỉnh H).

- Bị đơn: Anh **Đỗ Trung K** - Sinh năm: 1984; Địa chỉ: Điện lực huyện V, tỉnh H (Số CMND: 073081546, cấp ngày 19-12-2017, nơi cấp Công an tỉnh H).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Đỗ Trung K, sinh năm 1984; địa chỉ: Điện lực huyện V, tỉnh H phải trả cho chị Trần Thị Th, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Yên M, huyện Yên M, tỉnh H số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Thời hạn trả số tiền nợ kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Cụ thể thanh toán như sau:

- Lần 1: Thanh toán số tiền 20.000.000đ vào ngày 12-5-2021.
- Lần 2: Thanh toán số tiền 20.000.000đ vào ngày 12-6-2021.
- Lần 3: Thanh toán số tiền 20.000.000đ vào ngày 12-7-2021.

Kể từ ngày đến hạn trả nợ và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Anh Đỗ Trung K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Trả lại cho chị Trần Thị Th, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Yên M, huyện Yên M, tỉnh H. (Số CMND:073363241, cấp ngày 05-4-2011, nơi cấp Công an tỉnh H). Số tiền tạm ứng án phí 2.500.000đ theo biên lai số 01965 ngày 12-01-2021 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Anh Luyện